

QUYẾT ĐỊNH

ban hành Quy trình kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo và thi hành kỷ luật đảng của chi bộ trong Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ các quy định và hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quyết định số 89-QĐ/TW, ngày 01/12/2022 của Ban Bí thư “Ban hành quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng của cấp ủy tỉnh và tương đương đến cơ sở”;
- Căn cứ Quy chế số 02-QC/TU, ngày 29/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025”;
- Xét đề nghị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy,

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo và thi hành kỷ luật đảng của chi bộ trong Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này áp dụng đối với các loại hình chi bộ (chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận), có hiệu lực từ ngày ký. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo các chi bộ trong đảng bộ thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (để báo cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (để báo cáo),
- Vụ Địa bàn II, Vụ Tổng hợp
Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Như Điều 2 (để thực hiện),
- Lưu VPTU, HS.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



Nguyễn Xuân Kỳ

QUY TRÌNH

kiểm tra chấp hành đối với đảng viên¹

(Ban hành kèm theo Quyết định số 873-QĐ/TU, ngày 13/01/2023 của Tỉnh ủy)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập tổ kiểm tra và xây dựng kế hoạch kiểm tra²:

- Căn cứ kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm của chi bộ hoặc nhiệm vụ cấp trên giao, chi bộ chỉ đạo đồng chí đảng viên được phân công tham mưu triển khai cuộc kiểm tra chủ động xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch kiểm tra báo cáo xin ý kiến chi ủy, bí thư chi bộ, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) (căn cứ tính chất, nội dung, quy mô kiểm tra để xác định thành viên tổ kiểm tra cho phù hợp).

Trường hợp thực hiện nhiệm vụ cấp trên giao, chi ủy (đồng chí bí thư, phó bí thư, nếu chi bộ không có chi ủy) hội ý thống nhất để xác định đối tượng, nội dung kiểm tra, phân công đồng chí chi ủy viên hoặc đảng viên chủ trì triển khai cuộc kiểm tra; ban hành nghị quyết của chi bộ về việc kiểm tra.

- Đồng chí bí thư hoặc phó bí thư chi bộ xem xét, ký ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra.

- Kế hoạch kiểm tra xác định rõ nội dung, mốc thời gian kiểm tra, thời gian làm việc, phương pháp tiến hành...; trong đó, mốc thời gian kiểm tra không quá 05 năm gần nhất; thời gian kiểm tra không quá 45 ngày; trường hợp cần thiết chi bộ có thể quyết định gia hạn nhưng không quá 1/3 thời gian kiểm tra.

Tổ kiểm tra được sử dụng con dấu của chi bộ (đối với chi bộ cơ sở) để thực hiện nhiệm vụ.

2. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương yêu cầu đảng viên được kiểm tra báo cáo; lịch làm việc của tổ và phân công nhiệm vụ từng thành viên trong tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

3. Chi bộ đảm bảo điều kiện cần thiết, kinh phí, phương tiện phục vụ tổ kiểm tra thực hiện nhiệm vụ theo quy định (nếu có).

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Bí thư chi bộ hoặc phó bí thư chi bộ và tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch, thống nhất lịch làm việc với đảng viên được kiểm tra; yêu cầu đảng viên được kiểm tra chuẩn bị báo cáo theo đề cương gợi ý, ấn định thời gian báo cáo, cung cấp hồ sơ, tài liệu cho tổ kiểm tra; yêu cầu các tổ chức, cá nhân có liên quan

¹ Khoản 1 Điều 7 Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương: “Chi bộ xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra, giám sát đảng viên trong chi bộ thực hiện nhiệm vụ đảng viên. Tập trung kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của chi bộ, nhiệm vụ do chi bộ phân công và quy định về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm”.

² Tiêu mục 4.1 mục 4 Phần II Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư: “Các chi bộ phải thường xuyên tự kiểm tra; xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát (xác định cụ thể về nội dung, đối tượng, mốc thời gian, thời gian tiến hành, phương pháp tiến hành, phân công thành viên tổ kiểm tra, giám sát) và tiến hành kiểm tra chấp hành, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giám sát chuyên đề đối với đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ đảng viên, thực hiện chức trách, nhiệm vụ chuyên môn được giao; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của đảng”.

phối hợp thực hiện; căn cứ tình hình thực tiễn, việc triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra có thể thực hiện bằng hình thức gửi văn bản.

2. Đảng viên được kiểm tra báo cáo bằng văn bản theo đề cương gợi ý và cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi chi bộ (qua tổ kiểm tra).

Đối với chi bộ thôn, khu phố, đảng viên được kiểm tra có thể báo cáo bằng văn bản hoặc báo cáo trực tiếp tại buổi làm việc với tổ kiểm tra (nội dung báo cáo của đảng viên phải được ghi nhận trong biên bản làm việc) trừ các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ, đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã sinh hoạt tại chi bộ thôn, khu.

3. Tổ kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo của đảng viên được kiểm tra, hồ sơ tài liệu đã thu thập; làm việc với đảng viên được kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thẩm tra, xác minh (*nội dung làm việc phải được ghi biên bản*).

Trong quá trình làm việc, nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng kiểm tra, thành viên tổ kiểm tra hoặc giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) xem xét, quyết định. Những nội dung cần yêu cầu đối tượng kiểm tra bổ sung giải trình làm rõ, tổ kiểm tra trao đổi bằng văn bản.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra.

4. Tổ kiểm tra thông qua dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra với đảng viên được kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); trao đổi với đảng viên được kiểm tra về kết quả thẩm tra, xác minh bổ sung; hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra; dự thảo thông báo kết luận kiểm tra.

6. Tổ kiểm tra báo cáo chi ủy, bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) quyết định thời gian tổ chức hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Chi bộ xem xét, kết luận.

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của đối tượng kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan; các đề xuất, kiến nghị.

- Đảng viên được kiểm tra trình bày ý kiến về kết quả kiểm tra trước chi bộ.

- Chi bộ thảo luận, xem xét, kết luận. Trường hợp kết luận đảng viên được kiểm tra có dấu hiệu vi phạm thì tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; nếu vi phạm đã rõ và đảng viên được kiểm tra tự giác kiểm điểm, tự giác nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì tiến hành ngay quy trình xem xét kỷ luật.

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo kết quả kiểm tra, thông báo kết luận kiểm tra, trình bí thư chi bộ hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành.

3. Đại diện chi bộ thông báo kết luận kiểm tra đến đảng viên được kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu cần); triển khai thực hiện quy trình thi hành kỷ luật (nếu có). Căn cứ tình hình thực tiễn, việc thông báo kết luận có thể thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi văn bản.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm; hoàn thiện hồ sơ bàn giao cho chi bộ lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công đảng viên theo dõi đôn đốc, giám sát đảng viên được kiểm tra thực hiện kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật (nếu có).

QUY TRÌNH
giám sát chuyên đề đối với đảng viên¹
(kèm theo Quyết định số 873-QĐ/TU, ngày 13/01/2023 của Tỉnh ủy)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập tổ giám sát và xây dựng kế hoạch giám sát:

- Căn cứ kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm của chi bộ hoặc nhiệm vụ cấp trên giao, chi bộ chỉ đạo đồng chí đảng viên được phân công tham mưu triển khai cuộc giám sát chủ động xây dựng dự thảo quyết định, kế hoạch giám sát báo cáo, xin ý kiến chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy); đồng chí bí thư, hoặc phó bí thư chi bộ xem xét, ký ban hành quyết định, kế hoạch giám sát.

Trường hợp thực hiện nhiệm vụ cấp trên giao, chi ủy (hoặc đồng chí bí thư, phó bí thư, nếu chi bộ không có chi ủy) hội ý thống nhất để xác định đối tượng, nội dung giám sát, phân công đồng chí chi ủy viên hoặc đảng viên chủ trì triển khai cuộc giám sát; ban hành nghị quyết của chi bộ về việc giám sát.

- Kế hoạch giám sát xác định rõ nội dung, thời gian giám sát, thời gian làm việc, phương pháp tiến hành...; trong đó, mốc thời gian giám sát không quá 03 năm gần nhất; thời gian giám sát không quá 30 ngày; trường hợp cần thiết, chi bộ có thể quyết định gia hạn thời gian giám sát nhưng không quá 1/3 thời gian giám sát.

Tổ giám sát được sử dụng con dấu của chi bộ (đối với chi bộ cơ sở) để thực hiện nhiệm vụ.

2. Tổ giám sát xây dựng đề cương yêu cầu đảng viên được giám sát báo cáo; lịch làm việc của tổ và phân công nhiệm vụ từng thành viên trong tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

3. Chi bộ đảm bảo điều kiện cần thiết, kinh phí, phương tiện phục vụ tổ giám sát thực hiện nhiệm vụ theo quy định (nếu có).

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Bí thư chi bộ hoặc phó bí thư chi bộ và tổ giám sát triển khai quyết định, kế hoạch giám sát; thống nhất lịch làm việc với đảng viên được giám sát; yêu cầu đối tượng giám sát chuẩn bị báo cáo theo đề cương gợi ý; cung cấp các hồ sơ, tài liệu; các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện. Việc triển khai quyết định và kế hoạch giám sát theo hình thức trực tiếp, trường hợp đặc biệt có thể gửi văn bản.

2. Đảng viên được giám sát báo cáo bằng văn bản theo đề cương gợi ý và các tài liệu có liên quan gửi chi bộ (qua tổ giám sát).

¹ Điều 4.1 mục 4 Phần II Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư: “Các chi bộ phải thường xuyên tự kiểm tra; xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát (xác định cụ thể về nội dung, đối tượng, mốc thời gian, thời gian tiến hành, phương pháp tiến hành, phân công thành viên tổ kiểm tra, giám sát) và tiến hành kiểm tra chấp hành, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giám sát chuyên đề đối với đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, thực hiện chức trách, nhiệm vụ chuyên môn được giao; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Đảng”.

Đối với chi bộ thôn, khu phố, đảng viên được giám sát có thể báo cáo bằng văn bản hoặc báo cáo trực tiếp tại buổi làm việc với tổ giám sát (nội dung báo cáo của đảng viên phải được ghi nhận trong biên bản làm việc) trừ các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ, đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã sinh hoạt tại chi bộ thôn, khu.

3. Tổ giám sát nghiên cứu báo cáo của đảng viên được giám sát; hồ sơ, tài liệu đã thu thập; trường hợp cần thiết thì làm việc với đảng viên được giám sát và các cá nhân có liên quan để thẩm tra, xác minh những nội dung cần làm rõ (*quá trình làm việc với mỗi tổ chức, cá nhân, tổ giám sát phải lập biên bản làm việc*).

Trong quá trình giám sát nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng giám sát, thành viên tổ giám sát hoặc giám định về chuyên môn kỹ thuật thì đồng chí tổ trưởng tổ giám sát báo cáo chi ủy, bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) xem xét, quyết định. Những nội dung cần yêu cầu đối tượng được giám sát giải trình, bổ sung, làm rõ (nếu có) thì trao đổi bằng văn bản.

- Tổ giám sát dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

4. Tổ giám sát thông qua dự thảo báo cáo kết quả giám sát với đảng viên được giám sát.

5. Tổ giám sát tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả giám sát, dự thảo thông báo kết luận giám sát.

6. Tổ giám sát báo cáo chi ủy, bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) quyết định thời gian tổ chức hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ giám sát báo cáo chi bộ về kết quả giám sát; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên được giám sát và các cá nhân có liên quan; các đề xuất, kiến nghị.

- Đảng viên được giám sát trình bày ý kiến về kết quả giám sát trước chi bộ.

- Chi bộ xem xét, kết luận; trường hợp kết luận đối tượng giám sát có dấu hiệu vi phạm thì tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

2. Tổ giám sát hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát; hoàn chỉnh thông báo kết luận giám sát trình đồng chí bí thư chi bộ hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành.

3. Đại diện chi bộ thông báo kết luận giám sát đến đảng viên được giám sát; tổ chức, cá nhân có liên quan. Căn cứ tình hình thực tiễn, việc thông báo kết luận giám sát có thể thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi văn bản.

4. Tổ giám sát họp, rút kinh nghiệm; kiến nghị, đề xuất với chi bộ (nếu có); hoàn thiện hồ sơ bàn giao chi bộ lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công đảng viên theo dõi, đôn đốc đảng viên được giám sát thực hiện kết luận giám sát.

QUY TRÌNH

kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên¹

(Ban hành kèm theo Quyết định số 873-QĐ/TU ngày 13/01/2023 của Tỉnh ủy)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập tổ kiểm tra và xây dựng kế hoạch kiểm tra:

- Chi bộ căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ cấp trên giao để chỉ đạo đảng viên được phân công tham mưu quyết định, kế hoạch kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên; báo cáo, xin ý kiến chi ủy, bí thư hoặc phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy).

- Đồng chí bí thư chi bộ hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra. Tổ trưởng tổ kiểm tra có thể là bí thư chi bộ, phó bí thư chi bộ, chi ủy viên hoặc đảng viên được phân công (*căn cứ tính chất, nội dung, quy mô kiểm tra để xác định thành viên tổ kiểm tra cho phù hợp*).

- Kế hoạch kiểm tra xác định rõ nội dung, mốc thời gian kiểm tra; thời gian làm việc, phương pháp tiến hành,...; trong đó, thời gian kiểm tra không quá 45 ngày làm việc; trường hợp cần thiết, chi bộ có thể quyết định gia hạn thời gian kiểm tra nhưng không quá 1/3 thời gian kiểm tra.

- Tổ kiểm tra được sử dụng con dấu của chi bộ (đối với chi bộ cơ sở) để thực hiện nhiệm vụ.

2. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương yêu cầu đảng viên được kiểm tra báo cáo; lịch làm việc của tổ và phân công nhiệm vụ từng thành viên trong tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

3. Chi bộ bảo đảm điều kiện cần thiết, kinh phí phục vụ tổ kiểm tra thực hiện nhiệm vụ theo quy định (nếu có).

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Bí thư chi bộ hoặc phó bí thư chi bộ và tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc với đảng viên được kiểm tra và đại diện tổ chức đảng có liên quan; yêu cầu đảng viên chuẩn bị báo cáo theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu; các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện. Căn cứ tình hình thực tiễn, việc triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra có thể thực hiện bằng hình thức trực tiếp hoặc gửi văn bản.

2. Đảng viên được kiểm tra báo cáo bằng văn bản và các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi chi bộ (qua tổ kiểm tra).

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh:

- Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo của đảng viên được kiểm tra, hồ sơ, văn bản, tài liệu nhận được; làm việc với các tổ chức, cá nhân để thu thập các văn bản,

¹ Khoản 2 Điều 7 Quy định số 22- QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương: “Chi bộ giải quyết tố cáo và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên trong chi bộ về thực hiện nhiệm vụ chi bộ giao; về phẩm chất, đạo đức, lối sống; về thực hiện nhiệm vụ đảng viên (trừ nhiệm vụ cấp trên giao)”.

tài liệu, chứng cứ có liên quan; làm việc với đảng viên được kiểm tra để yêu cầu giải trình bổ sung, làm rõ nội dung kiểm tra.

Trong quá trình kiểm tra nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian kiểm tra, đối tượng kiểm tra, thành viên tổ hoặc cần giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì tổ trưởng báo cáo chi ủy, bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) xem xét, quyết định. Những nội dung yêu cầu giải trình, làm rõ thì trao đổi bằng văn bản với đảng viên được kiểm tra.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra.

- Trường hợp vi phạm đã rõ, đến mức phải kỷ luật và đảng viên được kiểm tra tự giác kiểm điểm và nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo bí thư chi bộ quyết định cho kết hợp thực hiện ngay quy trình thi hành kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra.

4. Tổ kiểm tra thông qua dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh với đảng viên được kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đảng viên được kiểm tra và đại diện các tổ chức, cá nhân có liên quan làm rõ thêm về nội dung thẩm tra, xác minh để có đủ căn cứ kết luận.

6. Tổ kiểm tra báo cáo chi ủy, bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) quyết định thời gian tổ chức hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên được kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan; các đề xuất, kiến nghị.

- Đảng viên được kiểm tra trình bày ý kiến về kết quả kiểm tra trước chi bộ (hoặc trình bày bản tự kiểm điểm trước chi bộ nếu thực hiện đồng thời quy trình xem xét, thi hành kỷ luật).

- Chi bộ thảo luận, xem xét, kết luận; bỏ phiếu quyết định hình thức kỷ luật đảng viên vi phạm (nếu có).

2. Tổ kiểm tra tiếp thu, hoàn thiện báo cáo kết quả kiểm tra và hoàn chỉnh thông báo kết luận, quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm (nếu có), trình bí thư chi bộ hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành.

3. Đại diện chi bộ thông báo kết luận kiểm tra và quyết định kỷ luật (nếu có) đến đảng viên được kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan; triển khai thực hiện quy trình thi hành kỷ luật (nếu có). Việc thông báo kết luận thực hiện theo hình thức thông báo trực tiếp.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm; hoàn thiện hồ sơ, bàn giao cho chi bộ lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công đảng viên theo dõi, đôn đốc, giám sát đảng viên được kiểm tra thực hiện kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật (nếu có).

QUY TRÌNH
giải quyết tố cáo đối với đảng viên¹
(Ban hành kèm theo Quyết định số 873-QĐ/TU, ngày 13/01/2023 của Tỉnh ủy)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập tổ giải quyết tố cáo và xây dựng kế hoạch giải quyết tố cáo:

Bí thư chi bộ hoặc phó bí thư chi bộ căn cứ vào đơn tố cáo hoặc đơn kiến nghị, phản ánh có nội dung tố cáo (gọi tắt là đơn tố cáo) thuộc thẩm quyền, nội dung tố cáo phải giải quyết², phân công đại diện chi bộ làm việc với người viết đơn tố cáo (sau đây gọi là người tố cáo) để nắm tình hình, xác định rõ danh tính, địa chỉ đối tượng tố cáo; đảng viên bị tố cáo và nội dung tố cáo (khi làm việc với người tố cáo phải lập biên bản buổi làm việc và có từ hai người trong chi bộ tham gia buổi làm việc); báo cáo, xin ý kiến chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) về việc thành lập tổ giải quyết tố cáo; kế hoạch giải quyết tố cáo.

- Bí thư chi bộ hoặc phó bí thư chi bộ ký quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo. Tổ trưởng tổ giải quyết tố cáo là đồng chí phó bí thư chi bộ hoặc chi ủy viên (nếu chi bộ có chi ủy); nếu chi bộ không có phó bí thư chi bộ hoặc chi ủy thì đồng chí bí thư chi bộ làm tổ trưởng. Căn cứ nội dung tố cáo để xác định số lượng thành viên tham gia tổ giải quyết tố cáo.

Kế hoạch giải quyết tố cáo xác định rõ về mục đích, yêu cầu nội dung, thời gian làm việc, phương pháp tiến hành,...; trong đó, thời hạn giải quyết tố cáo chậm nhất 90 ngày, kể từ ngày nhận được tố cáo (gửi, tố cáo trực tiếp hoặc theo dấu bưu điện chuyển đến). Trường hợp vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo nhưng không quá 30 ngày, đồng thời phải thông báo cho người tố cáo, người bị tố cáo, tổ chức có liên quan biết.

Tổ giải quyết tố cáo được sử dụng con dấu của chi bộ (đối với chi bộ cơ sở) để thực hiện nhiệm vụ.

2. Tổ giải quyết tố cáo nghiên cứu đơn tố cáo, căn cứ nội dung đơn và kết quả làm việc với đảng viên bị tố cáo để xây dựng đề cương yêu cầu đảng viên bị tố cáo báo cáo giải trình; lịch làm việc của tổ và phân công nhiệm vụ từng thành viên trong tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

3. Chi bộ bảo đảm điều kiện cần thiết, kinh phí phục vụ tổ giải quyết tố cáo thực hiện nhiệm vụ theo quy định (nếu có).

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Bí thư chi bộ hoặc phó bí thư chi bộ và tổ giải quyết tố cáo triển khai quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo, thống nhất lịch làm việc với đảng viên bị tố cáo;

¹ Khoản 1 Điều 19 Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương: “Chi bộ có nhiệm vụ giải quyết tố cáo đối với đảng viên thuộc phạm vi quản lý”.

² Khoản 2 Điều 7 Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương: “Chi bộ giải quyết tố cáo và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên trong chi bộ về thực hiện nhiệm vụ chi bộ giao; về phẩm chất, đạo đức, lối sống; về thực hiện nhiệm vụ đảng viên (trừ nhiệm vụ cấp trên giao)”.

yêu cầu đảng viên bị tố cáo chuẩn bị báo cáo theo đề cương, cung cấp các hồ sơ, tài liệu; các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện. Căn cứ tình hình thực tiễn, việc triển khai quyết định và kế hoạch giải quyết tố cáo có thể thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc gửi văn bản.

2. Đảng viên bị tố cáo báo cáo giải trình bằng văn bản và các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi chi bộ (qua tổ giải quyết tố cáo).

3. Tổ giải quyết tố cáo thẩm tra, xác minh:

- Tổ giải quyết tố cáo nghiên cứu báo cáo, hồ sơ, tài liệu và chứng cứ nhận được; làm việc với người tố cáo, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung tố cáo và đảng viên bị tố cáo.

Trong quá trình thẩm tra, xác minh, tổ giải quyết tố cáo gặp và làm việc trực tiếp với người tố cáo (nếu cần) để xác định lại và làm rõ thêm về nội dung tố cáo; hướng dẫn người tố cáo thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình, giải trình, bổ sung, làm rõ thêm (nếu có); thực hiện các biện pháp bảo vệ người tố cáo theo quy định.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng kiểm tra, thành viên tổ giải quyết tố cáo hoặc giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì tổ trưởng tổ giải quyết tố cáo báo cáo chi ủy, bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) xem xét, quyết định.

- Tổ giải quyết tố cáo xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo.

Trong khi thực hiện quy trình giải quyết tố cáo nếu phát hiện đảng viên bị tố cáo có dấu hiệu vi phạm khác thì tổ giải quyết tố cáo báo cáo chi ủy, bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) để xem xét, quyết định chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, đưa nội dung tố cáo vào báo cáo chung về kết quả kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và kết luận; lập hồ sơ kết thúc việc giải quyết tố cáo.

Trường hợp vi phạm đã rõ, đến mức phải kỷ luật và đảng viên bị tố cáo tự giác kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì tổ trưởng tổ giải quyết tố cáo báo cáo chi ủy, bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) xem xét, quyết định để kết hợp thực hiện quy trình xem xét, thi hành kỷ luật cùng với quy trình giải quyết tố cáo.

4. Tổ giải quyết tố cáo thông qua dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo đối với đảng viên bị tố cáo, tổ chức, cá nhân liên quan (nếu cần thiết).

5. Tổ giải quyết tố cáo tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); trao đổi với đảng viên bị tố cáo và đại diện các tổ chức, cá nhân có liên quan về nội dung thẩm tra, xác minh để có đủ căn cứ kết luận có vi phạm hay không (nếu cần); hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo.

6. Tổ giải quyết tố cáo báo cáo chi ủy, bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) quyết định thời gian tổ chức hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ giải quyết tố cáo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo với chi bộ; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên bị tố cáo và người tố cáo, các tổ chức, cá nhân có liên quan; các đề xuất, kiến nghị.

- Đảng viên bị tố cáo trình bày ý kiến (hoặc báo cáo kiểm điểm nếu kết hợp thực hiện quy trình xem xét, thi hành kỷ luật).

- Chi bộ xem xét, kết luận; bỏ phiếu quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm (nếu có).

2. Tổ giải quyết tố cáo hoàn chỉnh báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; dự thảo thông báo kết luận giải quyết tố cáo, quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với đảng viên bị tố cáo (nếu có), trình bí thư chi bộ ký, ban hành.

3. Đại diện chi bộ thông báo kết luận giải quyết tố cáo và quyết định kỷ luật (nếu có) đến đảng viên bị tố cáo và các tổ chức, cá nhân có liên quan hoặc triển khai thực hiện quy trình thi hành kỷ luật (nếu có).

Tổ kiểm tra thông báo kết luận giải quyết tố cáo cho người tố cáo bằng hình thức trực tiếp (tại buổi làm việc); trường hợp cần thiết thì trích nội dung kết luận giải quyết tố cáo bằng văn bản hoặc cung cấp biên bản làm việc để trả lời người tố cáo được biết (trừ nội dung tố cáo có liên quan đến bí mật của Đảng và Nhà nước hoặc liên quan đến các vụ việc, tài liệu chưa được phép công bố).

4. Tổ giải quyết tố cáo họp rút kinh nghiệm; kiến nghị, đề xuất với chi bộ (nếu có); hoàn thiện hồ sơ, bàn giao cho chi bộ lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công đảng viên theo dõi, đôn đốc, giám sát đảng viên bị tố cáo thực hiện kết luận giải quyết tố cáo, quyết định kỷ luật (nếu có).

QUY TRÌNH

xem xét, thi hành kỷ luật đảng viên¹

(Kèm theo Quyết định số 873-QĐ/TU, ngày 13/01/2023 của Tỉnh ủy)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập tổ kiểm tra và xây dựng kế hoạch thi hành kỷ luật:

- Căn cứ kết luận kiểm tra của chi bộ hoặc kết luận kiểm tra của tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền, kết luận của cơ quan pháp luật, nội dung vi phạm và thẩm quyền thi hành kỷ luật của chi bộ, chi ủy, bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) giao đồng chí chi ủy viên hoặc đảng viên được phân công tham mưu thành lập tổ kiểm tra xem xét, thi hành kỷ luật; kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm.

- Bí thư chi bộ hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch xem xét thi hành kỷ luật. Tổ trưởng tổ kiểm tra là đồng chí bí thư chi bộ, phó bí thư chi bộ hoặc chi uỷ viên (nếu chi bộ có chi uỷ).

Trường hợp chi bộ chỉ có bí thư chi bộ, nếu bí thư chi bộ bị xử lý kỷ luật thuộc thẩm quyền của chi bộ thì bí thư chi bộ báo cáo cấp ủy cấp trên quản lý trực tiếp xem xét, thi hành kỷ luật.

Tổ kiểm tra được sử dụng con dấu của chi bộ (đối với chi bộ cơ sở) để thực hiện nhiệm vụ.

2. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương báo cáo yêu cầu đảng viên vi phạm kiểm điểm; lịch làm việc của tổ và phân công nhiệm vụ từng thành viên trong tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

3. Chi bộ bảo đảm điều kiện cần thiết, kinh phí, phương tiện phục vụ tổ kiểm tra thực hiện nhiệm vụ theo quy định (nếu có).

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Bí thư chi bộ hoặc phó bí thư chi bộ, tổ kiểm tra triển khai kết luận kiểm tra hoặc quyết định, kế hoạch xem xét, thi hành kỷ luật với đảng viên vi phạm; thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đảng viên vi phạm chuẩn bị báo cáo kiểm điểm theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu; các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện. Căn cứ tình hình thực tiễn, việc triển khai quyết định có thể thực hiện theo hình thức gửi văn bản.

¹ Điều 1.1 khoản 1 Điều 11 Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương:

“Chi bộ quyết định khiển trách, cảnh cáo đảng viên trong chi bộ (kể cả cấp ủy viên các cấp, đảng viên thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý) vi phạm phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", sinh hoạt đảng, thực hiện nhiệm vụ đảng viên (trừ nhiệm vụ do cấp trên giao).

- Sau khi chi bộ quyết định kỷ luật khiển trách, cảnh cáo đối với cấp ủy viên các cấp, cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý, phải báo cáo lên các cấp ủy mà đảng viên đó là thành viên và cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy quản lý cán bộ.

- Việc cách chức, khai trừ cấp ủy viên của chi bộ cơ sở do chi bộ cơ sở đề nghị, ban thường vụ cấp ủy huyện, quận hoặc tương đương quyết định.

- Đối với cấp ủy viên các cấp sinh hoạt tại chi bộ (từ cấp ủy viên đảng ủy cơ sở trở lên) và cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý, nếu vi phạm khi thực hiện nhiệm vụ do cấp trên giao mà phải áp dụng hình thức kỷ luật thì chi bộ đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định”.

2. Đảng viên vi phạm chuẩn bị kiểm điểm bằng văn bản, tự nhận hình thức kỷ luật tương xứng và hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi chi bộ (qua tổ kiểm tra).

3. Tổ kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Tổ kiểm tra nghiên cứu bản kiểm điểm, hồ sơ, tài liệu; làm việc với đảng viên vi phạm và các tổ chức, cá nhân có liên quan; thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ.

Nếu phát hiện có nội dung vi phạm mới hoặc cần điều chỉnh, bổ sung về nội dung, thời gian, đảng viên vi phạm, thành viên tổ hoặc cần giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chi ủy, bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) để xem xét, quyết định.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

4. Tổ kiểm tra thông qua dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh đối với đảng viên vi phạm; tổ chức và cá nhân có liên quan (nếu cần).

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những vấn đề chưa rõ (nếu có); hoàn chỉnh dự thảo báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

6. Tổ kiểm tra báo cáo chi ủy, bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) quyết định thời gian tổ chức hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tại hội nghị, đại diện chi bộ thông báo kết luận kiểm tra của cấp có thẩm quyền (trường hợp thi hành kỷ luật theo kết luận kiểm tra); tổ kiểm tra báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

- Đảng viên vi phạm trình bày bản tự kiểm điểm, trực tiếp trình bày ý kiến với chi bộ.

Trường hợp đảng viên không dự hội nghị chi bộ để trình bày bản tự kiểm điểm và trực tiếp trình bày ý kiến với chi bộ, thì đại diện chi bộ gặp đảng viên vi phạm để nghe đảng viên vi phạm trình bày ý kiến và ý kiến này được báo cáo đầy đủ trước khi chi bộ quyết định thi hành kỷ luật đảng viên theo thẩm quyền.

- Chi bộ xem xét, kết luận; bỏ phiếu quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm.

Trường hợp chi bộ chỉ có bí thư chi bộ, nếu bí thư chi bộ bị xử lý kỷ luật thuộc thẩm quyền của chi bộ thì bí thư chi bộ báo cáo cấp ủy cấp trên quản lý trực tiếp để cử đại diện chủ trì hội nghị xem xét, kỷ luật. Sau khi biểu quyết quyết định kỷ luật, chậm nhất 5 ngày chi bộ phải gửi báo cáo kết quả hội nghị (biên bản họp, bản tự kiểm điểm, phiếu biểu quyết quyết định hình thức kỷ luật, biên bản kiểm phiếu của bí thư chi bộ) đến tổ chức đảng có thẩm quyền để ban hành quyết định kỷ luật².

² Điều 7.1 Mục 7 Phần III Hướng dẫn 02-HD/TW, ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của đảng.

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh quyết định kỷ luật hoặc xây dựng báo cáo, tờ trình đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền thi hành kỷ luật, trình đồng chí bí thư chi bộ hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành.

Trường hợp đảng viên vi phạm là thành viên trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội thì chi bộ thông báo đến tổ chức đảng có thẩm quyền chỉ đạo thi hành kỷ luật về hành chính, đoàn thể kịp thời, đồng bộ với kỷ luật đảng.

3. Đại diện chi bộ công bố quyết định kỷ luật đến đảng viên vi phạm và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Quyết định khiển trách, cảnh cáo đối với đảng viên vi phạm của chi bộ có hiệu lực ngay sau khi chi bộ công bố kết quả biểu quyết quyết định kỷ luật. Trong vòng 10 ngày, chi bộ ban hành quyết định kỷ luật giao cho đảng viên bị kỷ luật, báo cáo cấp trên và lưu hồ sơ. Quyết định kỷ luật của chi bộ (trong đảng bộ bộ phận, trong đảng bộ cơ sở) được đóng dấu của đảng ủy cơ sở vào phía trên, góc trái. Đảng ủy cơ sở hoặc cấp ủy cấp trên trực tiếp không phải ra quyết định chuẩn y³.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm; kiến nghị, đề xuất với chi bộ (nếu có); hoàn thiện hồ sơ, bàn giao cho chi bộ lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ phân công đồng chí đảng viên theo dõi, đôn đốc, giám sát đảng viên vi phạm chấp hành quyết định thi hành kỷ luật.

³ Khoản 2 Điều 16 Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của đảng.